TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BUÔN HỒ** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **34**/2024/HS-ST
Ngày 27/9/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ, TỈNH ĐẮK LẮK

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Thức và ông Y Dhiểu Hmŏk.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Xiêm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2024, tại Phòng xử án, Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2024/TLST-HS ngày 05/9/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2024/QĐXXST-HS ngày 10/9/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đàm Văn T**, sinh ngày 30 tháng 4 năm 1994, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn H, xã E, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Thợ sơn nước; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Quang P và bà Hà Thị P1, bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Có 01 tiền án, tại bản án số: 111/2021/HS-ST ngày 18/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xử phạt bị cáo Đàm Văn T 01 năm 06 tháng tù, về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 23/6/2022; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2024 hiện đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1990, vắng mặt;

Nơi cư trú: Tổ dân phố D, phường B, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đàm Văn T là người nghiện ma tuý. Vào khoảng 12 giờ ngày 21/6/2024, T đi bộ từ nhà mình về hướng xã B, thị xã B, rồi xin đi nhờ xe của một người đi đường

(không rõ nhân thân, lai lịch) để đi ra khu vực ngã ba đèo H và được người này đồng ý. Sau khi đến nơi thì T xuống xe và tiếp tục xin đi nhờ xe của một người đi đường khác (không rõ nhân thân, lai lịch) để đi đến trung tâm thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Khi T đi đến đoạn đường Y, thành phố B, thì xuống xe đi bộ với mục đích tìm người để mua ma tuý về sử dụng. Sau khi đi bộ được khoảng 05 phút thì T nhìn thấy một người đàn ông mang khẩu trang (không rõ nhân thân, lai lịch) đang ngồi ở gốc cây bên đường, nghĩ rằng người này có sử dụng ma túy, nên T đến hỏi mua ma túy với số tiền 140.000 đồng thì người này đồng ý bán, T đưa cho người đàn ông 140.000 đồng và người này đưa lại cho T 01 gói nylon (túi zip) bên trong chứa ma túy. Sau khi mua được ma tuý, T cầm gói ma túy bên tay phải của mình và đi bộ một đoạn trên đường Y rồi xin đi nhờ xe của người đi đường (không rõ nhân thân, lai lịch) về xã E, thị xã B. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, T xuống xe ở khu vực đèo H thuộc tổ dân phố D, phường B, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk và đang đi bộ để đi vào hướng xã B thì bị lực lượng Công an thị xã B phát hiện bắt quả tang, thu giữ niêm phong 01 gói nylon (túi zip) bên trong chứa chất bột màu trắng, T khai nhận đây là ma túy, loại Heroine mua về để sử dụng.

Bản kết luận giám định số 927/KL-KTHS ngày 28/6/2024, của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Các cục chất rắn màu trắng bên trong 01 (một) gói nylon (túi zip) trong suốt được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3837 gam, loại Heroine (H), có tên khoa học là D.

Bản cáo trạng số 29/CT-VKSBH ngày 04/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Đàm Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy",* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ giữ quyền công tố trình bày luận tội và tranh luận xác định: Do ý thức coi thường pháp luật của Nhà nước và nhằm mục đích sử dụng cho nhu cầu cá nhân, Đàm Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,3837 gam, bị phát hiện và bắt quả tang, do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đàm Văn T về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Đàm Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", xử phạt bị cáo Đàm Văn T từ: 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói nylon (túi zip) trong suốt, bên trong có chứa 0,3418 gam ma túy, loại Heroine; còn lại sau giám định.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đàm Văn T, do không biết nhân thân, lai lịch, vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B tiếp tục điều tra xác minh, nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

Tại phiên tòa bị cáo Đàm Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với hành vi mà nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì với đại diện viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đàm Văn T khai nhận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 21/6/2024 bị cáo đi từ xã E, thị xã B đến thành phố B mua 140.000 đồng ma túy về để sử dụng, đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày khi đi về đến đoạn khu vực đèo H, đường H (quốc lộ A), thuộc tổ dân phố D, phường B, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang thu giữ 0,3837 gam ma túy, loại Heroine, nên Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Xét lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo là người có khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống. Bị cáo biết được rằng hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật hình sự trừng trị, nhưng bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy khối lượng 0,3837 gam, loại Heroine. Do đó, hành vi của bị cáo Đàm Văn T đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Heroine, C, M, A, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam";

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết được rằng chất ma túy là chất gây nghiện, dược liệu hướng thần nằm trong danh mục quản lý độc quyền của Nhà nước. Nhà nước nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán….. trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà

nước ta về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, hành vi phạm tội là một trong các nguyên nhân dẫn đến những loại tội phạm khác như cướp tài sản, cướp giật tài sản, trộm cắp tài sản ….. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, tại bản án số 111/2021/HS-ST ngày 18/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tháng tù, về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, được tái hòa nhập cộng đồng, nhưng không lấy đó làm bài học để, tu dưỡng, rèn luyện, sửa chữa bản thân, chưa được xóa án tích bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất vụ án, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, về nhân thân của bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử, xét thấy áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định để bị cáo học tập, cải tạo trở thành người công dân ích cho gia đình và xã hội, đồng thời góp phần giáo dục phòng ngừa tội phạm trong toàn xã hội.

[7] Xét quan điểm của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", về hình phạt, xử lý vật chứng, là có căn cứ, phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) gói nylon (túi zip), bên trong có chứa khối lượng 0,3418 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định, được niêm phong ngoài phong bì ghi "Bộ Công an Công an tỉnh Đ, số…../….. kính gửi: Mẫu còn lại sau giám định vụ Đàm Văn T - Buôn Hồ" đã được niêm phong có chữ ký ghi tên: Hoàng Trọng H1 (01 chữ ký); Nguyễn Bá H2 (01 chữ ký) và đóng 03 (ba) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh Đ trên mép phong bì niêm phong. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Các vấn đề khác của vụ án: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đàm Văn T, do không biết nhân thân, lai lịch. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B không đề cập xử lý trong vụ án này.

[10] Về án phí: Bị cáo Đàm Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Đàm Văn T** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Bị cáo Đàm Văn T**: **02** năm **06** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 21/6/2024

Về xử lý vật chứng: *Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.*

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói nylon (túi zip), bên trong có chứa khối lượng 0,3418 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định, được niêm phong ngoài phong bì ghi "Bộ Công an Công an tỉnh Đ, số…../….. kính gửi: Mẫu còn lại sau giám định vụ Đàm Văn T - Buôn Hồ" đã được niêm phong có chữ ký ghi tên: Hoàng Trọng H1 (01 chữ ký); Nguyễn Bá H2 (01 chữ ký) và đóng 03 (ba) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh Đ trên mép phong bì niêm phong.

[Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B và Chi cục thi hành án dân sự thị xã B ngày 06/9/2024 và vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự thị xã B quản lý]

Về án phí: *Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, khoản 3 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*.

Bị cáo Đàm Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- Công an thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Bị cáo;
-THA phạt tù;
- Lưu HS, VP TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Anh